



ENGLISH GRAMMAR 1

ELEMENTARY LEVEL

Unit 11 – Worked / got / went etc.
(Past simple)



tienganh

Worked / got / went etc (Past simple)

GIỚI THIỆU

A



They **watch** TV every evening. (present simple)

They **watched** TV yesterday evening. (past simple)

“watched” là thì quá khứ đơn.

He	
She	
It	
I	watched
You	
We	
They	

Worked / got / went etc (Past simple)



CÁCH CHIA ĐỘNG TỪ

B

Thì quá khứ đơn của động từ thường được chia theo cách thêm -ed vào cuối động từ.

- Work → worked; Clean → cleaned
- Start → started; Need → needed
- Stay → stayed;

Ví dụ:

- Ex1: I clean my teeth every morning. This morning I **cleaned** my teeth.
- Ex2: Terry **worked** in a bank from 2005 to 2011.
- Ex3: Yesterday it **rained** all morning. It **stopped** at lunchtime.
- Ex4: We **enjoyed** the party last night. We **danced** a lot and **talked** to a lot of people. The party **finished** at midnight.

Với động từ bất quy tắc (*irregular verbs*,) chúng ta sử dụng cột thứ 2 của bảng động từ bất quy tắc.

Một số ví dụ:

begin → began	fall → fell	leave → left
sell → sold	break → broke	find → found
lose → lost	sit → sat	bring → brought
fly → flew	make → made	sleep → slept
build → built	forget → forgot	meet → met
speak → spoke	buy → bought	get → got
pay → paid	stand → stood	catch → caught
give → gave	put → put	take → took
come → came	go → went	read → read (red)*
tell → told	do → did	have → had
ring → rang	think → thought	drink → drank
hear → heard	say → said	win → won
eat → ate	know → knew	see → saw
write → wrote		

Worked / got / went etc (Past simple)



CÁCH THÊM -ED VÀO ĐỘNG TỪ

C

1. Các trường hợp thông thường, ta chỉ đơn giản thêm **-ed** vào sau động từ để thành lập dạng quá khứ đơn (*simple past*) hoặc quá khứ phân từ (*past participle*) của động từ.
 - work → worked
 - wash → washed
 - boil → boiled
 - wish → wished
2. Các từ tận cùng bằng **-e** → chỉ cần thêm thêm **-d**:
 - dance → danced
 - like → liked
3. Các từ tận cùng bằng **-y** → đổi **i** thành **i** rồi thêm **-ed**:
 - study → studied
 - carry → carried
 - hurry → hurried
4. Gấp đôi phụ âm cuối trước khi thêm **-ed** khi đáp ứng 3 điều kiện sau:
 - Từ ngắn (1 – 2 âm tiết,) nếu 2 âm tiết, dấu nhấn nằm ở âm tiết cuối
 - Tận cùng bằng phụ âm
 - Trước phụ âm cuối là 1 nguyên âm (a, e, i, o, u)

STOP → STOPPED
RUB → RUBBED
PLAN → PLANNED
PRE'FER → PRE'FERRED
RE'GRET → RE'GRETTED

Nhưng: 'HAPPEN → HAPPENED
'VISIT → VISITED
5. Các động từ tận cùng bằng **-ic**, thêm **-k** vào cuối từ rồi thêm **-ed**
 - Panic → panicked
 - Traffic → trafficked